

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 1201/2023/DS-PT

Ngày: 18/12/2023

V/v: Tranh chấp bồi thường thiệt
hại ngoài hợp đồng

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Quy

Các Thẩm phán:

1. Bà Trần Thị Thủy

2. Ông Uông Văn Tuấn

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy Tiên - Thư ký Tòa án nhân dân
Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh: Ông Tào
Minh Quân- Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Trong các ngày 11 tháng 12 năm 2023 và 18 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở
Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ
lý số 549/2023/TLPT-DS ngày 01 tháng 11 năm 2023 về việc “Tranh chấp bồi
thường thiệt hại ngoài hợp đồng”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 400/2023/DS-ST ngày 18/8/2023 của Tòa án
nhân dân quận Bình Tân - Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 5416/2023/QĐ-PT ngày
16/11/2023, giữa các đương sự:

1. ***Nguyên đơn:*** Ông **Hoàng Thanh S**, sinh năm: 1969 (có mặt)

Địa chỉ: Căn hộ A Chung cư T (V), đường L, khu phố C, phường T, quận
B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. ***Bị đơn:*** Ông **Hoàng Văn C**, sinh năm: 1964 (có mặt)

Địa chỉ: Căn hộ C Chung cư T (V), đường L, khu phố C, phường T, quận
B, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

Ban Quản trị nhà chung cư T (V)

Địa chỉ: Chung cư T (V), đường L, khu phố C, phường T, quận B, Thành
phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện Ban Quản trị: Bà Trần Minh K (xin vắng mặt)

Ông Hà Mạnh C1, sinh năm: 1979 (có mặt)

Địa chỉ: Căn hộ B Chung cư T (V), đường L, khu phố C, phường T, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Trịnh Văn H, sinh năm: 1991 (xin vắng mặt)

Địa chỉ: Căn hộ C Chung cư T (V), đường L, khu phố C, phường T, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Đoàn Văn H1, sinh năm: 1974 (xin vắng mặt)

Địa chỉ: Căn hộ C Chung cư T (V), đường L, khu phố C, phường T, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà Nguyễn Thu T, sinh năm: 1970 (có mặt)

Địa chỉ: Căn hộ A Chung cư T (V), đường L, khu phố C, phường T, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Người làm chứng:

Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm: 1962 (có mặt)

Địa chỉ: Căn hộ C Chung cư T (V), đường L, khu phố C, phường T, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

5. Người kháng cáo: Ông Hoàng Thanh S

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện đề ngày 25/01/2022 và Tờ trình bổ sung đơn khởi kiện đề ngày 16/2/2022 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án của nguyên đơn là ông Hoàng Thanh S trình bày:

Lúc 19 giờ 30, ngày 21/01/2022 (Tối thứ 6), ông Hoàng Thanh S có nhận được Kế hoạch tổ chức Hội nghị nhà chung cư bất thường số 01/KHHN-2022 ngày 17/01/2022 do ông Hoàng Văn C soạn thảo ra và ông Hoàng Văn C đã tự ý đi lấy ý kiến cư dân bãi nhiệm ông Hoàng Thanh S mà không có tổ chức cuộc họp Ban Quản trị và nói rõ lý do vì sao ông Hoàng Thanh S bị ông Hoàng Văn C đi lấy ý kiến cư dân bãi nhiệm ông Hoàng Thanh S, phiếu lấy ý kiến cư dân được ông Hoàng Văn C lắp ghép. Ông Hoàng Thanh S nghĩ rằng, đây là chiêu trò của ông Hoàng Văn C đã lạm quyền nhằm mục đích loại ông Hoàng Thanh S ra khỏi Ban Quản trị để dàng thao túng trong việc (thu – chi) Quỹ bảo trì và Quỹ cư dân tại Chung cư T (V). Ông Hoàng Thanh S chính thức có kết quả của Ủy ban nhân dân phường T nói rõ ông Hoàng Văn C làm không đúng chỉ đạo của phường. Ông C cố ý vu khống chà đạp danh dự của ông Hoàng Thanh S bằng câu “ông Hoàng Thanh S có tiền sự tại Hội nghị ngày 23/12/2022 có sự chứng kiến của lãnh đạo phường (Phó chủ tịch Nguyễn Kiên G) và 167 cư dân 03 lô tham gia hội nghị. Tại Hội nghị này ông G (PCT) phường nói ông Hoàng Văn Cường phát n không đúng và không chuẩn mực. Sau đó, phó chủ tịch tạm hoãn

lại Hội nghị 30 phút để bổ sung ông Hoàng Thanh S vào danh sách ứng cử cho đúng với pháp luật Biên bản Hội nghị này phường có giữ và Phiếu xác minh thông tin về cư trú do ông Hoàng Văn C thay mặt Ban Quản trị ký vào ngày 14/11/2022 gửi Công an P, Quận A là không đúng thẩm quyền của Ban Quản trị là vi phạm pháp luật. Hậu quả việc làm của ông Hoàng Văn C gây ra cho ông Hoàng Thanh S như: làm tổn hại đến uy tín, danh dự của ông Hoàng Thanh S tại Chung cư T; làm tổn hại nghiêm trọng sức khỏe và tinh thần của ông Hoàng Thanh S (do cao huyết áp). Sự mất mát danh dự uy tín của ông Hoàng Thanh S do ông Hoàng Văn C cố tình chà đạp đã làm ảnh hưởng đến đời sống công việc của ông Hoàng Thanh S tại Chung cư. Chính vì những lý do trên, ông Hoàng Thanh S khởi kiện yêu cầu cá nhân ông Hoàng Văn C bồi thường danh dự, uy tín, sức khỏe bị tổn hại với số tiền 100.000.000 đồng; buộc ông Hoàng Văn C phải dán thông báo xin lỗi ông Hoàng Thanh S tại 3 block (A, B, C) Chung cư T (V).

Đối với việc chứng cứ chứng minh thiệt hại danh dự, uy tín và sức khỏe bị tổn hại mà nguyên đơn yêu cầu ông Hoàng Văn C bồi thường 100.000.000 đồng là có cơ sở như sau: Từ ngày ông Hoàng Văn C chà đạp danh dự, uy tín của nguyên đơn đến nay, tình trạng sức khỏe của ông có biểu hiện bất ổn, huyết áp tăng cao, tinh thần lúc nào cũng căng thẳng, ảnh hưởng rất lớn đến công ăn việc làm của ông cùng gia đình ông (nóng giận bất thường). Ngoài ra nói đến việc thiệt hại danh dự, uy tín mà ông Hoàng Văn C đã gây ra cho ông là vô giá vì: Giá trị của một con người là uy tín, danh dự, vì con người không phải lúc sinh ra mà có, nó được hình thành từ khi sinh ra đến khi lớn lên và tồn tại đến bây giờ. Nên việc ông yêu cầu ông Hoàng Văn C phải bồi thường danh dự, uy tín cho ông với số tiền 100.000.000 đồng là phù hợp với khả năng của ông Hoàng Văn C, vì ông Hoàng Văn C đi rêu rao với mọi người nếu ông kiện được ông Hoàng Văn C, ông sẽ bồi thường danh dự, uy tín cho ông 100.000.000 đồng.

Theo lời khai trong quá trình giải quyết vụ án của bị đơn là Hoàng Văn C trình bày:

Theo đơn trình bày của ông Hoàng Thanh S về kế hoạch tổ chức số 01 ngày 17/01/2022, biên bản lấy ý kiến bãi nhiệm ông Hoàng Thanh S, phiếu xác minh thông tin về cư trú. Những công việc này do ông là người đại diện Ban Quản trị chung cư làm. Do đó việc ông Hoàng Thanh S yêu cầu ông bồi thường danh dự nhân phẩm và uy tín làm tổn hại sự khỏe của ông Hoàng Thanh S, ông xác định là không vì ông không tư thù và chửi bất kỳ ai, Do vậy, ông không đồng ý với các yêu cầu của ông Hoàng Thanh S.

Kể từ ngày 31/12/2020 sau khi ông H2 có đơn xin từ nhiệm thì ông là người đại diện pháp luật cho B Quản trị chung cư T, phường T, quận B. Đối với việc lấy ý kiến của ông Hoàng Thanh S vào ngày 10/1/2022 là căn cứ vào tình hình thực tế tại chung cư và thời gian làm việc của ông Hoàng Thanh S tại Ban Quản trị. Ban Quản trị gồm ông, ông H2, ông H1, ông Hoàng Văn C thống nhất đi lấy ý kiến cư dân về việc bãi nhiệm ông Hoàng Thanh S. Khi đi lấy phiếu

gồm có ông là phó ban, 1 cư dân lô C, bảo vệ và nhân viên quản lý. Tất cả những việc lấy ý kiến cư dân hay phát hành công văn thì do B Quản trị làm. Nay trước yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Ban Quản trị xác định đã làm theo các quy trình mà B Quản trị hay làm. Sau này Ủy ban nhân dân phường có hướng dẫn làm lại cho đúng thì Ban Quản trị mới biết và làm theo đúng hướng dẫn của Ủy ban nhân dân phường. Ông đề nghị đưa ông H2, ông H1, ông Hoàng Văn C vào tham gia.

Theo lời khai trong quá trình giải quyết vụ án của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đoàn Văn H1 trình bày:

Ông có nhận được giấy triệu tập của Tòa án về đơn thưa giữa ông Hoàng Thanh S và ông Hoàng Văn C về việc lấy ý kiến của cư dân ngày 10/1/2022. Việc lấy ý trên là dựa vào tình hình thực tế, hợp luật pháp và có sự bàn bạc của các thành viên trong Ban Quản trị chứ không phải ý kiến của cá nhân.

Theo lời khai trong quá trình giải quyết vụ án của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trịnh Văn H3, ông Hà Mạnh C1 cùng trình bày:

Ông có nhận được giấy triệu tập của Tòa án về đơn thưa giữa ông Hoàng Thanh S và ông Hoàng Văn C đối với việc lấy ý kiến của cư dân ngày 10/1/2022 là căn cứ vào tình hình thực tế tại chung cư và thời gian làm việc của ông Hoàng Thanh S tại Ban Quản trị. Ông cùng B Quản trị căn cứ vào Thông tư 02, Thông tư 06 của Bộ X, Luật Nhà ở cùng thống nhất lấy ý kiến cư dân chung cư. Sau khi lấy ý kiến xong đã công khai theo quy định. Ông xác định đây là hoạt động của Ban Quản trị chung cư Tân Tạo chứ không phải ý kiến cá nhân nào.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 400/2023/ DS-ST ngày 18/8/2023 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Hoàng Thanh S yêu cầu ông Hoàng Văn C phải công khai xin lỗi và bồi thường khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần, danh dự, uy tín, sức khỏe với số tiền 100.000.000 (một trăm triệu) đồng.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn không được chấp nhận nên nguyên đơn phải chịu 5.000.000 (năm triệu) đồng. Tuy nhiên, ngày 02/3/2022, phía nguyên đơn có nộp số tiền 2.500.000 (hai triệu năm trăm) đồng theo biên lai thu tiền số 0033470 của Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Tân. Hoàn trả số tiền 2.500.000 (hai triệu năm trăm) đồng theo biên lai thu tiền số 0033470 ngày 02/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân cho ông Hoàng Thanh S.

Ngoài ra bản án còn tuyên về chi phí tố tụng, án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 25/8/2023, ông Hoàng Thanh S có Đơn kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Nguyên đơn ông Hoàng Thanh S trình bày: Ông C đi lấy ý kiến cư dân về việc bãi nhiệm tư cách thành viên Ban quản trị của ông một cách lén lút; tại Hội nghị nhà Chung cư ngày 23/12/2022, ông Hoàng Văn C nói trước hội nghị là ông Hoàng Thanh S có tiền sự. Ông yêu cầu ông Hoàng Văn C phải xin lỗi công khai và dán thông báo công khai xin lỗi ông tại 03 (ba) block A, B, C của Chung cư với nội dung: “Tôi Hoàng Văn C xin lỗi ông Hoàng Thanh S vì tư thù cá nhân mà làm không đúng chỉ đạo của phường và quy định pháp luật về việc bãi tự ý bãi nhiệm ông Hoàng Thanh S”. Về yêu cầu ông Hoàng Văn C phải bồi thường thiệt hại cho ông Hoàng Thanh S với số tiền 100.000.000 (một trăm triệu) đồng, các thiệt hại và căn cứ ông Hoàng Thanh S đã trình bày tại Tòa án nhân dân cấp sơ thẩm; ông yêu cầu bồi thường 100.000.000 (một trăm triệu) đồng chỉ là để ông lấy lại danh dự ở cơ quan và nơi ông sinh sống cũng như xuất phát từ lời thách đố của bị đơn chứ thực tế không đủ căn cứ để yêu cầu bồi thường. Ông Hoàng Thanh S trình bày bản thân không có tiền sự như ông Hoàng Văn C nói.

Bị đơn ông Hoàng Văn C trình bày: Ông thừa nhận tại cuộc họp Hội nghị Nhà chung cư ngày 23/11/2022 ông có nói ông Hoàng Thanh S là người có tiền sự nên không đủ tư cách ứng cử vào thành viên B Quản trị nhà chung cư; việc ông nói ông Hoàng Thanh S có tiền sự là căn cứ vào Quyết định trưng cầu giám định số 177 ngày 12 tháng 3 năm 2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận B, ngoài ra ông không có tài liệu hay chứng cứ nào khác.

Các đương sự không tự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ quy định Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 trong quá trình thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa.

Về nội dung: đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 sửa bản án sơ thẩm: Chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn; chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về hình thức: Ngày 18/8/2023 Tòa án nhân dân quận Bình Tân xét xử vụ án, ông Hoàng Thanh S có mặt khi Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm tuyên án. Ngày 25/8/2023, Tòa án nhân dân quận Bình Tân nhận được đơn kháng cáo của ông Hoàng Thanh S. Căn cứ khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự thì đơn kháng cáo của đương sự còn trong thời hạn kháng cáo theo đúng quy định nên được chấp nhận xem xét.

[2] Về nội dung:

Xét Đơn kháng cáo của ông Hoàng Thanh S, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[2.1] Xét yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc bị đơn phải xin lỗi công khai tại Chung cư V, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Nguyên nhân xảy ra vụ việc xuất phát từ các thành viên trong Ban Quản trị chung cư T (V). Ông Hoàng Thanh S cho rằng ông Hoàng Văn C có hành vi làm không đúng quy định, tư thù cá nhân, lấy phiếu tín nhiệm khu dân cư để bãi nhiệm ông Hoàng Thanh S, còn ông Hoàng Văn C cho rằng đã làm theo quy định của Ban Quản trị chung cư.

Theo Công văn số 853/UBND ngày 18/4/2022 của Ủy ban nhân dân phường T về việc tổ chức Hội nghị nhà chung cư của Ban Q (V): *Ngày 28/02/2022 Ủy ban nhân dân phường N được báo cáo số 01/2022/BC-BQT của Ban Quản trị chung cư T (V), qua xem xét nội dung, Ủy ban phường có ý kiến: Đối với việc bãi nhiệm ông Hoàng Thanh S (thành viên Ban Quản trị nhiệm kỳ 2019 – 2022), Qua nội dung phản ánh của cư dân đối với B Quản trị về Hội nghị bất thường Ban Q (V) và bãi nhiệm ông Hoàng Thanh S (thành viên Ban Quản trị nhiệm kỳ 2019 – 2022). Việc Ban Quản trị lấy ý kiến cư dân là chưa đúng với nội dung đề nghị của Ủy ban nhân dân phường. Tại Công văn số 1609/UBND ngày 29/6/2022 của Ủy ban nhân dân phường T trả lời xác minh của Tòa án nhân dân quận Bình Tân: Ủy ban nhân dân phường T không có đề nghị lấy ý kiến bãi nhiệm ông Hoàng Thanh S, thành viên Ban Q (V). Ngoài ra tại Biên bản làm việc ngày 29/4/2022 của Ủy ban nhân dân phường T về việc liên quan đến bãi nhiệm ông Hoàng Thanh S về việc tổ chức Hội nghị nhà chung cư là chưa đúng quy định. Tại Bản tường trình ngày 22/4/2022, bà Lê Thị Y cũng là thành viên Ban Quản trị chung cư có trình bày: Ông C đến nhà tôi 3 lần nói tôi ký tên vào Ban Quản trị để bãi nhiệm thành viên ông Hoàng Thanh S, tôi không đồng ý ký tên vào Ban Quản trị để bãi nhiệm ông Hoàng Thanh S vì tôi thấy không đúng quy định của pháp luật. Như vậy có cơ sở xác định việc ông Hoàng Văn C tự ý đi lấy ý kiến dân cư để bãi nhiệm ông Hoàng Thanh S là không đúng quy định.*

Ông Hà Mạnh C1 là thành viên Ban Quản trị chung cư nhiệm kỳ 2019-2022 cũng cam đoan và xác nhận Ban Quản trị chung cư chưa từng có cuộc họp nào để cử người đi xác minh lý lịch của ông Hoàng Thanh S.

Văn bản trên của Ủy ban nhân dân phường T đã chỉ ra việc lấy ý kiến dân cư dân về bãi nhiệm ông Hoàng Thanh S không đúng quy định và Ủy ban nhân dân phường cũng không chỉ đạo việc lấy ý kiến, đến ngày 11/12/2022 Hội nghị Chung cư tổ chức lại để bổ nhiệm lại Ban Quản trị mới, nhưng do ông Hoàng Văn C không đưa ông Hoàng Thanh S vào danh sách ứng cử và cho rằng ông Hoàng Thanh S có tiền sự. Tại Hội nghị nêu trên, đại diện Ủy ban nhân dân phường đã tạm dừng Hội nghị để bổ sung đưa ông Hoàng Thanh S vào danh sách ứng cử. Tuy nhiên do số phiếu bầu không đủ nên cả ông Hoàng Thanh S, ông Hoàng Văn C không được bầu vào Ban Quản trị mới nhiệm kỳ 2022 - 2025.

Tại phiên toà phúc thẩm, ông Hoàng Văn C thừa nhận có phát ngôn trước hội nghị là ông Hoàng Thanh S có tiền sự và nhân thân không tốt khi chưa tiến hành kiểm chứng, nên không đưa ông S vào danh sách ứng cử. Việc ông Hoàng Văn C nói ông Hoàng Thanh S có tiền sự là căn cứ vào Quyết định trưng cầu giám định số 177 ngày 12 tháng 3 năm 2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận B về việc trưng cầu giám định thương tích đối với ông Hoàng Thanh S, ngoài ra ông không có tài liệu hay chứng cứ nào khác.

Xét thấy, hành vi của ông Hoàng Văn C lấy ý kiến dân cư không đúng quy định, việc ông Hoàng Văn C thay mặt phó Ban Quản trị ký phiếu xác minh cư trú của ông Hoàng Thanh S để xác minh tiền sự của ông Hoàng Thanh S tại phường nơi cư trú cũng như chưa có kết luận của cơ quan có thẩm quyền nào về việc xác nhận ông Hoàng Thanh S có tiền sự nhưng đã tuyên bố trước toàn thể dân cư về việc ông Hoàng Thanh S có tiền sự để mục đích hạ thấp uy tín, danh dự của cá nhân ông Hoàng Thanh S là vi phạm. Hậu quả là tại ngày Hội nghị Chung cư bầu ra Ban Quản trị mới ông Hoàng Thanh S mới được cập nhật bổ sung vào danh sách nhưng sau đó cũng không đủ phiếu tín nhiệm. Vì vậy Ban Quản trị mới nhiệm kỳ 2022 – 2025 không có tên ông Hoàng Thanh S và ông Hoàng Văn C.

Xét thấy việc ông Hoàng Văn C nói ông Hoàng Thanh S có tiền sự trước toàn thể dân cư tại hội nghị nhà chung cư do phường tổ chức và không đưa tên ông Hoàng Thanh S vào danh sách ứng cử thành viên Ban Quản trị nhà chung cư khi chưa kiểm chứng và không có căn cứ hoặc kết luận từ cơ quan có thẩm quyền là làm ảnh hưởng đến uy tín, danh dự của ông Hoàng Thanh S. Do đó yêu cầu buộc ông Hoàng Văn C công khai xin lỗi của ông Hoàng Thanh S là có căn cứ.

Buộc ông Hoàng Văn C xin lỗi ông Hoàng Thanh S trong cuộc họp Hội nghị chung cư gần nhất, với nội dung “Tôi Hoàng Văn C xin lỗi ông Hoàng Thanh S vì nói ông Hoàng Thanh S có tiền sự mà không có căn cứ”.

[2.2] Xét yêu cầu của nguyên đơn về việc ông Hoàng Văn C phải bồi thường thiệt hại cho ông 100.000.000 đồng là thiệt hại do sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 584 và Điều 592 Bộ luật Dân sự: Người nào có hành vi xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín, tài sản, quyền, lợi ích hợp pháp khác của người khác mà gây thiệt hại thì phải bồi thường cho người bị xâm phạm. Chi phí bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm bao gồm: Chi phí hợp lý để hạn chế, khắc phục thiệt hại; Thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút và Thiệt hại khác do luật quy định và một khoản tiền khác để bù đắp tổn thất về tinh thần mà người đó gánh chịu. Mức bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì mức tối đa cho một người có danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm không quá mười lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định.”

Căn cứ khoản 1 Điều 590 Bộ luật Dân sự 2015 đối với thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm được xác định bao gồm: “*Chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút của người bị thiệt hại; Thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút của người bị thiệt hại; nếu thu nhập thực tế của người bị thiệt hại không ổn định và không thể xác định được thì áp dụng mức thu nhập trung bình của lao động cùng loại; Chi phí hợp lý và phần thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc người bị thiệt hại trong thời gian điều trị; nếu người bị thiệt hại mất khả năng lao động và cần phải có người thường xuyên chăm sóc thì thiệt hại bao gồm cả chi phí hợp lý cho việc chăm sóc người bị thiệt hại; Thiệt hại khác do luật quy định*”. Theo đó để có căn cứ xác định bị đơn có phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại danh dự, nhân phẩm, uy tín, sức khỏe cho nguyên đơn hay không thì phải xác định có thiệt hại xảy ra hay không; phải có hành vi trái pháp luật; phải có mối quan hệ nhân quả giữa thiệt hại xảy ra và hành vi trái pháp luật, thiệt hại xảy ra phải là kết quả tất yếu của hành vi trái pháp luật và ngược lại hành vi trái pháp luật là nguyên nhân gây ra thiệt hại và phải có lỗi cố ý hoặc lỗi vô ý của người gây thiệt hại, thì mới có căn cứ để buộc bị đơn bồi thường.

Mặc dù tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn trình bày tình trạng sức khỏe của ông có biểu hiện bất ổn, huyết áp tăng cao, tinh thần lúc nào cũng căng thẳng, ảnh hưởng rất lớn đến công ăn việc làm của ông và gia đình ông. Quá trình giải quyết vụ án, phía nguyên đơn không chứng minh được thiệt hại cụ thể là bao nhiêu nên không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm.

Tuy nhiên, vì uy tín, danh dự, nhân phẩm của nguyên đơn bị ảnh hưởng do bị đơn nói nguyên đơn là người có tiền sự nên yêu cầu của ông Hoàng Thanh S về việc buộc ông Hoàng Văn C bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín của ông Hoàng Thanh S là có căn cứ.

Ông Hoàng Văn C phải chịu trách nhiệm bồi thường cho ông Hoàng Thanh S một khoản tiền khác để bù đắp tổn thất về tinh thần mà ông Hoàng Thanh S phải gánh chịu với mức bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm bằng lần ba lần mức lương cơ sở với số tiền cụ thể là 5.400.000 đồng.

Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là chưa phù hợp với chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và không phù hợp với lời trình bày của các đương sự.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy có cơ sở chấp nhận đơn kháng cáo của ông Hoàng Thanh S, sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Xét đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[3] Về án phí: Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn bồi thường thiệt hại về sức khỏe, danh dự, uy tín nhưng buộc

nguyên đơn phải chịu án phí là không đúng quy định tại điểm d, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 của Chính phủ quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[3.1] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Hoàng Thanh S không phải chịu; ông Hoàng Văn C phải chịu theo quy định.

[3.2] Về án phí dân sự phúc thẩm: Không ai phải chịu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 2 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận kháng cáo của ông Hoàng Thanh S.

Sửa Bản án sơ thẩm số 400/2023/DS-ST ngày 18/8/2023 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân - Thành phố Hồ Chí Minh.

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Hoàng Thanh S buộc ông Hoàng Văn C phải trực tiếp xin lỗi ông Hoàng Thanh S trong cuộc họp Hội nghị nhà chung cư T (V) gần nhất, với nội dung “Tôi Hoàng Văn C xin lỗi ông Hoàng Thanh S vì nói ông Hoàng Thanh S có tiền sự mà không có căn cứ”.

Buộc ông Hoàng Văn C phải bồi thường cho ông Hoàng Văn S1 số tiền là 5.400.000 (năm triệu bốn trăm ngàn) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Việc thực hiện khi án có hiệu lực, tại cơ quan thi hành án có thẩm quyền.

2. Về án phí:

Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Hoàng Văn C phải nộp số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng).

Án phí dân sự phúc thẩm: Không ai phải chịu.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- TAND Tối cao;
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP. HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- TAND quận Bình Tân;
- Chi cục THADS quận Bình Tân;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP (T/20).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Kim Quy